

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: **83/2022/HS-PT**  
Ngày 14 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Tạ Văn Thành

***Các thẩm phán:*** Ông Phạm Văn Toàn

Ông Nguyễn Quang Vũ

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Trần Thị Kiều A đối với Bản án hình sơ thẩm số 45/2022/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Kiều A** - sinh năm 1992 tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Tổ 39B, phố TC, phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (chỗ ở: Số nhà 02, tổ 2, khu 10, phường NT, thành phố V, tỉnh Phú Thọ); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Trần Thị Minh N - sinh năm 1955; chồng: Nguyễn Quốc V - sinh năm 1988 (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 23/8/2021 đến ngày 01/9/2021 thì thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; tạm giam: Không. Hiện bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/8/2021 sau khi cùng nhau ăn cơm uống rượu, Nguyễn Văn H - sinh năm 1994 trú tại khu 5, xã ThA Đình, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và Lê

Quốc Hưng - sinh năm 1990 trú tại khu 2, xã ThA Đình, thành phố V, tỉnh Phú Thọ rủ nhau tìm gái bán dâm để mua dâm. Do quen biết với Trần Thị Kiều A - sinh năm 1992 trú tại tổ 39B, phố TC, phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và đã từng quan hệ tình dục với Trần Thị Kiều A nên Hưng sử dụng số điện thoại 0977221555 của mình gọi điện đến số điện thoại 0814176618 của Trần Thị Kiều A đặt vấn đề muốn mua dâm với Trần Thị Kiều A và bảo Trần Thị Kiều A rủ thêm một gái bán dâm nữa để bán dâm cho H. Trần Thị Kiều A đồng ý và nói giá bán dâm là 2.000.000 đồng/01 người, Hưng đồng ý. Trần Thị Kiều A gửi ảnh của Nguyễn Thị Hải Yến - sinh ngày 23/12/2005 trú tại khu 17, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ qua ứng dụng Zalo cho Hưng xem, Hưng đồng ý và hẹn đến đón Trần Thị Kiều A tại chân cầu vượt gần trường Cao đẳng Dược Phú Thọ trên đường Hùng Vương thuộc phường Gia Cẩm, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Sau đó Trần Thị Kiều A liên hệ với Yến qua ứng dụng Zalo và rủ Yến đi bán dâm cùng Trần Thị Kiều A với giá bán dâm là 1.500.000 đồng/01 lần, Yến đồng ý. Hưng điều khiển xe ô tô của H nhãn hiệu Kia Cerato, biển kiểm soát 19A-376.15 chở H đi đón Trần Thị Kiều A. Trên đường đi, Hưng đưa điện thoại cho H xem hình ảnh của Yến và cho H biết số tiền mua dâm đã thỏa thuận với Trần Thị Kiều A là 2.000.000 đồng/01 người, H đồng ý. Sau khi đón được Trần Thị Kiều A, Trần Thị Kiều A chỉ đường cho Hưng đi đến khu trọ của Yến thuộc khu Hòa Phong, phường Minh Nông, thành phố V để đón Yến. Sau đó Hưng, H, A và Yến đi đến nhà nghỉ Thúy Nga thuộc tổ 6, khu Bảo Đà, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ do ông Phạm Văn Nga - sinh năm 1964 trú tại tổ 6 khu Bảo Đà, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ làm chủ. Tại đây Hưng gặp A Nguyễn Quốc Oai - sinh năm 1977 trú tại khu 10, xã Trung Vương, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Ông Nga thuê A Oai trông coi nhà nghỉ) thuê phòng nghỉ số 303 và phòng nghỉ số 304 tại tầng 3 của nhà nghỉ Thúy Nga. Sau đó Hưng và Trần Thị Kiều A đi vào phòng 304, H và Yến vào phòng 303 để thực hiện hành vi mua bán dâm. Khi vào phòng, Yến đi tắm và thay đồ còn H nằm trên giường tự cởi quần áo của mình. Yến tắm xong đi ra chủ động nằm trên người H và kích thích dương vật của H. Khi dương vật của H cương cứng, H không sử dụng bao cao su và đưa dương vật vào âm đạo của Yến rồi thực hiện hành vi giao cấu khoảng 10 phút thì Yến kêu đau nên H dừng lại, Yến vào phòng tắm rửa cơ thể. Do chưa thỏa mãn nên khi Yến đi ra, H đòi quan hệ tình dục tiếp nhưng Yến không đồng ý và định bỏ về nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này Trần Thị Kiều A và Hưng đã quan hệ tình dục xong nên cùng đi sang phòng 303 thì thấy H vẫn đang nằm trên giường. Sau đó H mặc quần áo rồi cùng Hưng, Trần Thị Kiều A, Yến ra về. Hưng là người thA toán tiền 02 phòng nghỉ rồi điều khiển xe ô tô đưa mọi người đi về, trên đường về Hưng đưa cho Trần Thị Kiều A 3.500.000 đồng, H đưa cho Trần Thị Kiều A 500.000 đồng, tổng cộng là 4.000.000 đồng, số tiền này Trần Thị Kiều A đưa cho Yến 1.500.000 đồng là tiền bán dâm đã thỏa thuận trước đó. Trên đường đi H và Yến tiếp tục cãi nhau, do bức tức nên Yến đã gọi điện cho chị Nguyễn Thị My - sinh năm 1989 trú tại xã ThA Lâm, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (ở cùng khu trọ với Yến) và nhờ chị My đến đón, H bảo Hưng điều khiển xe ô tô đến Văn phòng bắt động sản

Hải Hà Land thuộc phường C, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Yến không đồng ý nên từ ghế sau vươn về phía trước dùng tay phải định tắt máy xe ô tô nên H ngồi ở ghế phụ dùng tay giật tay Yến lại làm Yến bị bầm tím da trên cẳng tay phải và bầm tím da cổ bên phải. Khi đến Văn phòng bắt động sản Hải Hà Land, cả bốn người cùng xuống xe, Hưng và H vào văn phòng, Trần Thị Kiều A tự đi về, còn Yến được chị My đến đón về. Sau đó Yến có kể lại cho chị My việc Yến đi bán dâm, chị My nói lại chuyện này với chị Trần Thị Kim Công - sinh năm 1980 trú tại khu 17, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ là mẹ đẻ của Yến biết.

Khi Yến bán dâm cho H thì Yến chưa đủ 16 tuổi, ngày 23/8/2021 chị Công đã trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V. Cùng ngày Trần Thị Kiều A và Nguyễn Văn H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã tiến hành trưng cầu giám định tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Thị Hải Yến. Tại bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 57/TDTE ngày 24/8/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Phú Thọ kết luận:

- *Tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Thị Hải Yến là: Màng trinh rách cũ ở các vị trí 03 giờ, 06 giờ, 09 giờ.*

- *Không tìm thấy hình ảnh tinh trùng và xác tinh trùng trong dịch âm hộ, âm đạo cháu Nguyễn Thị Hải Yến.*

- *Trên cơ thể cháu Nguyễn Thị Hải Yến có vết bầm tím da cổ bên phải và hai vết bầm tím da cẳng tay bên phải.*

Ngày 27/8/2021, cháu Nguyễn Thị Hải Yến và bố mẹ cháu Nguyễn Thị Hải Yến là A Nguyễn Văn Hải, chị Nguyễn Thị Kim Công có đơn đề nghị giải quyết bằng tình cảm đó là bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho cháu Nguyễn Thị Hải Yến nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Ngày 16/9/2021, cháu Nguyễn Thị Hải Yến và bố mẹ cháu Nguyễn Thị Hải Yến là A Nguyễn Văn Hải, chị Nguyễn Thị Kim Công có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Thị Kiều A.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo: Bị cáo H có tài sản là xe ô tô. Còn bị cáo A không có tài sản gì có giá trị.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số:45/2022/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ đã:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 328; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị Kiều A.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kiều A phạm tội “Môi giới mại dâm”

3. Xử phạt bị cáo Trần Thị Kiều A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Bị cáo được trừ

thời hạn tạm giữ từ ngày 23/8/2021 đến ngày 01/9/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác đúng quy định của pháp luật.

Ngày 06/5/2022, Bị cáo Trần Thị Kiều A kháng cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất và xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Kiều A. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ về hình phạt chính đối với bị cáo. Cụ thể: .

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 328; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kiều A phạm tội “Môi giới mại dâm”

Xử phạt bị cáo Trần Thị Kiều A 36 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Kiều A cho UBND phường NT, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Thị Kiều A có trách nhiệm phối hợp với UBND phường NT, thành phố V, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

**[2]** Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của bị cáo

phù hợp với lời khai của bị cáo khác, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 22/8/2021 A Lê Quốc Hưng và bị cáo Nguyễn Văn H đều có nhu cầu mua dâm của gái bán dâm nên A Lê Quốc Hưng gọi điện cho bị cáo Trần Thị Kiều A hỏi mua dâm với giá 2.000.000 đồng/01 người, đồng thời bảo Trần Thị Kiều A rủ thêm một người đi bán dâm cùng. Bị cáo Trần Thị Kiều A đồng ý và biết Nguyễn Thị Hải Yến - sinh ngày 23/12/2005 là người chưa đủ 16 tuổi có nhu cầu bán dâm nên Trần Thị Kiều A gọi điện cho Yến rủ đi bán dâm cùng với giá 1.500.000 đồng. Nguyễn Thị Hải Yến đồng ý nên A Lê Quốc Hưng và Nguyễn Văn H, Trần Thị Kiều A đến đón Nguyễn Thị Hải Yến. Sau khi đón được Nguyễn Thị Hải Yến thì cả bốn người đến nhà nghỉ Thúy Nga thuộc tổ 6, khu Bảo Đà, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để thực hiện mua bán dâm. Khi đến nhà nghỉ thì Trần Thị Kiều A và Lê Quốc Hưng vào phòng nghỉ số 304, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Hải Yến vào phòng nghỉ số 303 để quan hệ tình dục. Sau khi Trần Thị Kiều A và Lê Quốc Hưng, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Hải Yến quan hệ tình dục xong thì về, trên đường về thì Lê Quốc Hưng đưa cho Trần Thị Kiều A 3.500.000 đồng, Nguyễn Văn H đưa cho Trần Thị Kiều A 500.000 đồng là tiền mua dâm của hai người. Sau khi nhận tiền, Trần Thị Kiều A đưa lại cho Nguyễn Thị Hải Yến 1.500.000 đồng là tiền bán dâm. Số tiền Trần Thị Kiều A được hưởng do bán dâm mà có là 2.000.000 đồng và môi giới mại dâm là 500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Thị Kiều A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo điểm a khoản 3 Điều 328 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội không oan.

**[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đạo đức xã hội và nếp sống văn minh trong đời sống xã hội, đặc biệt là xâm phạm đến quyền trẻ em nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung đối với tội phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là bị cáo ủng hộ quỹ đề ơn đáp nghĩa tại UBND phường NT, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; gia đình bị cáo được chứng nhận là gia đình liệt sỹ theo Giấy chứng nhận đã được UBND xã Phụng Lâu xác nhận ngày 16/6/2003, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

**[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên chấp nhận.**

**[5]** Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**[6]** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**[1]** Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Kiều A. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 45/2022/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ về hình phạt chính đối với bị cáo Trần Thị Kiều A.

**[2]** Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 328; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị Kiều A.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kiều A phạm tội “Môi giới mại dâm”

Xử phạt bị cáo Trần Thị Kiều A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Kiều A cho UBND phường NT, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trần Thị Kiều A có trách nhiệm phối hợp với UBND phường NT, thành phố V, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**[3]** Về án phí:

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thị Kiều A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**[4]** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND Tp V;
- VKSND Tp V;
- Công an Tp V;
- Chi cục THADS Tp V;
- Bị cáo;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Thành**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Văn Việt**

**Phạm Văn Toàn**

**Vũ Anh Tuấn**